

TT	MSV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp, khóa, Khoa quản lý	Xã	Huyện	Tỉnh	Mã Số BHXH (ghi chú: 10 số cuối mã số thẻ BHYT)
35	2018605275	Nguyễn Việt Hưng	03/10/2000		2018DHDTTT04-Khoa Điện tử	Xã Mai Đình	Huyện Hiệp Hòa	Bắc Giang	
36	2018606176	Nguyễn Đại An	18/06/2000		2018DHDTTT06-Khoa Điện tử	Xã Trinh Xá	TP Phù Lý	Hà Nam	
37	2018606282	Nguyễn Hải Dương	30/08/2000		2018DHDTTT06-Khoa Điện tử	Phường Lê Hồng P	TP Phù Lý	Hà Nam	
38	2018606299	Nguyễn Văn Hùng	18/08/2000		2018DHDTTT06-Khoa Điện tử	Xã Xuân Cầm	Huyện Hiệp Hòa	Bắc Giang	
39	2018606551	Nguyễn Trung Hải	29/09/2000		2018DHDTTT07-Khoa Điện tử	Phường Lê Hồng P	TP Phù Lý	Hà Nam	
40	2018606839	Nguyễn Sĩ Huỳnh	31/03/2000		2018DHDTTT07-Khoa Điện tử		Huyện Tiên Du	Bắc Ninh	
63	1141050455	Nguyễn Thị Hiền	05/08/1998	X	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 6 ĐH K11 (2016-2020) Khoa Điện tử-H		Huyện Lạng Giang	Bắc Giang	
108	2018600242	Kiều Tuấn Anh	16/08/2000		2018DHDTTT01-ĐH K13-Khoa Điện tử	ĐH K13	Xã Thái Hòa	Huyện Lập Thạch	
109	2018600319	Nguyễn Thị Minh Anh	16/06/2000	X	2018DHDTTT01-ĐH K13-Khoa Điện tử	ĐH K13	Xã Quang Phục	Huyện Tứ Kỳ	
110	2018600946	Lê Việt Đức	26/12/2000		2018DHDTTT01-ĐH K13-Khoa Điện tử	ĐH K13	Thị trấn Núi Đèo	Huyện Thủy Nguyên	
111	2018600253	Nguyễn Quang Minh	24/08/2000		2018DHDTTT01-ĐH K13-Khoa Điện tử	ĐH K13	Phường Tiên An	TP Bắc Ninh	
112	2018600501	Vũ Ngọc Trường	05/02/2000		2018DHDTTT01-ĐH K13-Khoa Điện tử	ĐH K13	Phường Lê Hồng Phong	TP Phù Lý	
113	2018601355	Hoàng Văn Bắc	10/01/2000		2018DHDTTT02-ĐH K13-Khoa Điện tử	ĐH K13	Phường Trần Hưng Đạo	TP Phù Lý	
114	2018603035	Trần Trọng Đạt	30/07/2000		2018DHDTTT02-ĐH K13-Khoa Điện tử	ĐH K13	Phường Lê Hồng Phong	TP Phù Lý	
115	2018601370	Vũ Văn Điệp	21/09/2000		2018DHDTTT02-ĐH K13-Khoa Điện tử	ĐH K13	Xã Phù Vân	TP Phù Lý	
116	2018601074	Nguyễn Trung Hiếu	01/09/2000		2018DHDTTT02-ĐH K13-Khoa Điện tử	ĐH K13	Xã Phù Vân	TP Phù Lý	
117	2018601338	Giang Trung Kiên	20/05/2000		2018DHDTTT02-ĐH K13-Khoa Điện tử	ĐH K13	Xã Tuy Lộc	Huyện Cẩm Khê	
118	2018603041	Trần Văn Lưu	15/12/2000		2018DHDTTT02-ĐH K13-Khoa Điện tử	ĐH K13	Phường Lê Hồng Phong	TP Phù Lý	
119	2018601052	Nguyễn Tuấn Ngọc	02/02/2000		2018DHDTTT02-ĐH K13-Khoa Điện tử	ĐH K13	Phường Lê Hồng Phong	TP Phù Lý	
120	2018601462	Tô Hồng Quân	22/01/2000		2018DHDTTT02-ĐH K13-Khoa Điện tử	ĐH K13	Xã Khánh Hội	Huyện Yên Khánh	
121	2018601595	Nguyễn Minh Sơn	18/12/2000		2018DHDTTT02-ĐH K13-Khoa Điện tử	ĐH K13	Phường Lê Hồng Phong	TP Phù Lý	
122	2018601352	Nguyễn Đình Tùng	05/10/2000		2018DHDTTT02-ĐH K13-Khoa Điện tử	ĐH K13	Xã Hồng Đức	Huyện Ninh Giang	
123	2018604965	Đỗ Minh Hoàn	14/04/2000		2018DHDTTT03-ĐH K13-Khoa Điện tử	ĐH K13	Phường Lê Hồng Phong	TP Phù Lý	
124	2018604297	Phạm Hữu Hùng	24/11/2000		2018DHDTTT03-ĐH K13-Khoa Điện tử	ĐH K13	Phường Lê Hồng Phong	TP Phù Lý	
125	2018604011	Nguyễn Thành Hưng	27/10/2000		2018DHDTTT03-ĐH K13-Khoa Điện tử	ĐH K13	Xã Phạm Kha	Huyện Thanh Miện	
126	2018604860	Phan Thị Ly	20/07/2000	X	2018DHDTTT03-ĐH K13-Khoa Điện tử	ĐH K13	Phường Lê Hồng Phong	TP Phù Lý	
127	2018605178	Trần Thanh Tùng	07/03/2000		2018DHDTTT03-ĐH K13-Khoa Điện tử	ĐH K13	Phường Lê Hồng Phong	TP Phù Lý	
128	2018605288	Đoàn Trọng Bắc	06/08/2000		2018DHDTTT04-ĐH K13-Khoa Điện tử	ĐH K13	Phường Lê Hồng Phong	TP Phù Lý	
129	2018605414	Đoàn Thanh Liêm	26/11/1998		2018DHDTTT04-ĐH K13-Khoa Điện tử	ĐH K13	Xã Yên Lâm	Huyện Yên Mô	
130	2018606050	Nguyễn Văn Ninh	19/04/2000		2018DHDTTT05-ĐH K13-Khoa Điện tử	ĐH K13	Phường Lê Hồng Phong	TP Phù Lý	
131	2018605823	Nguyễn Thị Quyên	22/09/2000	X	2018DHDTTT05-ĐH K13-Khoa Điện tử	ĐH K13	Xã Lê Hồng	Huyện Thanh Miện	
132	2018605756	Trần Công Sơn	08/05/2000		2018DHDTTT05-ĐH K13-Khoa Điện tử	ĐH K13	Phường Lê Hồng Phong	TP Phù Lý	

TT	MSV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp, khóa, Khoa quản lý	Xã	Huyện	Tỉnh	Mã Số BHXH (ghi chú: 10 số cuối mã số thẻ BHYT)
133	2018605971	Nguyễn Như Thắng	26/02/2000		2018DHDTTTT05-ĐH K13-Khoa Điện tử	ĐH K13	Xã Đông Hương	TP Thanh Hóa	
134	2018605955	Lê Văn Tùng	01/02/2000		2018DHDTTTT05-ĐH K13-Khoa Điện tử	ĐH K13	Thị trấn Vạn Hà	Huyện Thiệu Hóa	
135	2018606208	Nguyễn Hải Bằng	04/06/2000		2018DHDTTTT06-ĐH K13-Khoa Điện tử	ĐH K13	Phường Lê Hồng Phong	TP Phủ Lý	
136	2018606073	Trịnh Huy Hoàng	28/08/2000		2018DHDTTTT06-ĐH K13-Khoa Điện tử	ĐH K13	Xã Yên Lâm	Huyện Yên Định	
137	2018606339	Phạm Lê Hùng	11/07/2000		2018DHDTTTT06-ĐH K13-Khoa Điện tử	ĐH K13		Huyện Chương Mỹ	
138	2018606293	Nguyễn Quang Hưng	26/05/1999		2018DHDTTTT06-ĐH K13-Khoa Điện tử	ĐH K13	Phường Lê Hồng Phong	TP Phủ Lý	
139	2018606072	Bùi Thị Thùy Linh	09/01/1999	X	2018DHDTTTT06-ĐH K13-Khoa Điện tử	ĐH K13	Phường Lê Hồng Phong	TP Phủ Lý	
140	2018606196	Nguyễn Văn Minh	29/03/2000		2018DHDTTTT06-ĐH K13-Khoa Điện tử	ĐH K13	Xã Phù Vân	TP Phủ Lý	
141	2018606104	Lê Hoài Nam	08/10/2000		2018DHDTTTT06-ĐH K13-Khoa Điện tử	ĐH K13	Phường Lê Hồng Phong	TP Phủ Lý	
142	2018606304	Lê Doãn Phong	21/08/2000		2018DHDTTTT06-ĐH K13-Khoa Điện tử	ĐH K13		Huyện Thuận Thành	
143	2018606113	Nguyễn Đình Phúc	23/09/2000		2018DHDTTTT06-ĐH K13-Khoa Điện tử	ĐH K13	Xã Thanh Sơn	Huyện Kim Bảng	
144	2018606347	Đào Minh Thành	02/11/2000		2018DHDTTTT06-ĐH K13-Khoa Điện tử	ĐH K13	Xã Phù Vân	TP Phủ Lý	
145	2018606209	Trần Xuân Thao	01/06/2000		2018DHDTTTT06-ĐH K13-Khoa Điện tử	ĐH K13	Xã Phù Vân	TP Phủ Lý	
146	2018606327	Trần Văn Tuấn	23/05/2000		2018DHDTTTT06-ĐH K13-Khoa Điện tử	ĐH K13	Phường Lê Hồng Phong	TP Phủ Lý	
147	2018606509	Nguyễn Tuấn Anh	04/08/2000		2018DHDTTTT07-ĐH K13-Khoa Điện tử	ĐH K13	Phường Lê Hồng Phong	TP Phủ Lý	
148	2018606555	Mai Khương Duy	07/04/1998		2018DHDTTTT07-ĐH K13-Khoa Điện tử	ĐH K13	Xã Xuân Tiến	Huyện Xuân Trường	
149	2018606658	Trần Xuân Hòa	25/12/2000		2018DHDTTTT07-ĐH K13-Khoa Điện tử	ĐH K13	Phường Lê Hồng Phong	TP Phủ Lý	
150	2018600377	Nguyễn Phạm Hoàng Lâm	30/11/2000		2018DHDTTTT07-ĐH K13-Khoa Điện tử	ĐH K13	Phường Lê Hồng Phong	TP Phủ Lý	
151	2018606668	Nguyễn Tùng Lâm	05/02/2000		2018DHDTTTT07-ĐH K13-Khoa Điện tử	ĐH K13	Phường Hải Tân	TP Hải Dương	
152	2018606840	Hoàng Thị Nga	24/09/2000	X	2018DHDTTTT07-ĐH K13-Khoa Điện tử	ĐH K13	Phường Lê Hồng Phong	TP Phủ Lý	
153	2018606631	Nguyễn Thế Ngọc	20/09/2000		2018DHDTTTT07-ĐH K13-Khoa Điện tử	ĐH K13	Phường Lê Hồng Phong	TP Phủ Lý	
154	2018606634	Nguyễn Thanh Phương	31/08/2000		2018DHDTTTT07-ĐH K13-Khoa Điện tử	ĐH K13	Phường Tân Thành	TP Ninh Bình	
155	2018606784	Mai Trung Phương	17/12/2000		2018DHDTTTT07-ĐH K13-Khoa Điện tử	ĐH K13	Phường Lê Hồng Phong	TP Phủ Lý	
156	2018606603	Trần Thái Sơn	12/06/2000		2018DHDTTTT07-ĐH K13-Khoa Điện tử	ĐH K13	Phường Lê Hồng Phong	TP Phủ Lý	
200	2018603997	Phạm Trung Đắc	26/02/2000		2018DHKTMT01-ĐH K13-Khoa Điện tử	ĐH K13	TP Phủ Lý	Hà Nam	
201	2018604709	Nguyễn Ngọc Hà	22/12/2000		2018DHKTMT01-ĐH K13-Khoa Điện tử	ĐH K13	TP Phủ Lý	Hà Nam	
202	2018600890	Phan Công Hiếu	02/11/2000		2018DHKTMT01-ĐH K13-Khoa Điện tử	ĐH K13	Huyện Giao Thủy	Nam Định	
203	2018605221	Trần Xuân Huy	08/11/2000		2018DHKTMT01-ĐH K13-Khoa Điện tử	ĐH K13	Quận Hoàng Mai	TP Hà Nội	
204	2018605292	Giáp Văn Thuận	04/07/2000		2018DHKTMT01-ĐH K13-Khoa Điện tử	ĐH K13	TP Phủ Lý	Hà Nam	
205	2018606466	Nguyễn Linh Đạt	07/09/2000		2018DHKTMT02-ĐH K13-Khoa Điện tử	ĐH K13	Huyện Nam Trực	Nam Định	
206	2018606298	Nguyễn Hoàng Dũng	12/10/2000		2018DHKTMT02-ĐH K13-Khoa Điện tử	ĐH K13	TP Phủ Lý	Hà Nam	
207	2018605733	Lưu Văn Linh	26/09/2000		2018DHKTMT02-ĐH K13-Khoa Điện tử	ĐH K13	TP Phủ Lý	Hà Nam	

TT	MSV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp, khóa, Khoa quản lý	Xã	Huyện	Tỉnh	Mã Số BHXH (ghi chú: 10 số cuối mã số thẻ BHYT)
208	2018605328	Nguyễn Xuân Quang	22/06/2000		2018DHKTMT02-ĐH K13-Khoa Điện tử	ĐH K13	Huyện Thanh Thủy	Phú Thọ	
209	2018605876	Nguyễn Minh Tiến	03/01/1999		2018DHKTMT02-ĐH K13-Khoa Điện tử	ĐH K13	Huyện Lương Tài	Bắc Ninh	
250	2018602214	Nguyễn Huy Hoàng	30/10/2000		2018DHTTMT01-ĐH K13-Khoa Điện tử	ĐH K13	TP Phù Lý	Hà Nam	
251	2018602433	Hoàng Linh Nhật	10/12/2000		2018DHTTMT01-ĐH K13-Khoa Điện tử	ĐH K13	TP Phù Lý	Hà Nam	
252	2018600443	Trần Nam Phong	08/12/2000		2018DHTTMT01-ĐH K13-Khoa Điện tử	ĐH K13	Huyện Gia Viễn	Ninh Bình	
253	2018605269	Nguyễn Hữu Phú	18/08/2000		2018DHTTMT01-ĐH K13-Khoa Điện tử	ĐH K13	TP Phù Lý	Hà Nam	
254	2018606605	Nguyễn Trọng Sơn	08/03/2000		2018DHTTMT01-ĐH K13-Khoa Điện tử	ĐH K13	TP Hải Dương	Hải Dương	
255	2018602995	Phạm Thành Trung	14/09/2000		2018DHTTMT01-ĐH K13-Khoa Điện tử	ĐH K13	Quận Hai Bà Trưng	TP Hà Nội	
270	2018600053	Nguyễn Thanh Dung	06/10/2000		2018DHDTTT01 -Khoa Điện tử		Huyện Tứ Kỳ	Hải Dương	
271	2018605890	Hoàng Văn Tý	03/06/1999		2018DHDTTT05 -Khoa Điện tử		Huyện Tứ Kỳ	Hải Dương	
272	2018606331	Nguyễn Bảo Phúc	18/09/2000		2018DHDTTT06 -Khoa Điện tử		Huyện Ninh Giang	Hải Dương	
273	2018606328	Lê Lương Sơn	03/07/2000		2018DHDTTT06 -Khoa Điện tử		Huyện Ninh Giang	Hải Dương	
274	2018606621	Mai Quốc Huy	31/08/2000		2018DHDTTT07 -Khoa Điện tử		Huyện Tứ Kỳ	Hải Dương	
275	2018606697	Nguyễn Thị Bích Ngọc	08/09/2000	x	2018DHDTTT07 -Khoa Điện tử		Huyện Tứ Kỳ	Hải Dương	